



## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2017

Ngày 23/4/2017 tại Tòa nhà Thành Lợi Building, số 249 Nguyễn Văn Linh, TP. Đà Nẵng

STT	NỘI DUNG	CHỦ TRÌ	THỜI GIAN BẮT ĐẦU	THỜI LƯỢNG
I	<b>THỦ TỤC KHAI MẠC</b>			
1	Đón tiếp khách mời, kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội, nhận Thẻ biểu quyết	Ban Tổ chức	8:30-9:00	30'
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội	Ô.Cường-VP	9:00	5'
3	Giới thiệu, thông qua Chủ tọa Đại hội, Thư ký Đại hội, Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông và Ban Kiểm phiếu biểu quyết	Ô.Cường-VP	9:05	5'
4	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban KTTC CD	9:10	5'
5	Thông qua chương trình Đại hội.	Ô. Cường-VP	9:15	5'
II	<b>CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI</b>			
6	Khai mạc đại hội	Chủ tọa Đại hội	9:20	5'
7	Báo cáo sửa đổi điều lệ theo Luật DN số 68/2014/QH13	Ô.Tín- UV HĐQT- P TGĐ	9:30	10'
8	Báo cáo của HĐQT, Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2016 và Kế hoạch SXKD năm 2017	Ô.Tín- UV HĐQT- P TGĐ	9:40	10'
9	Báo cáo tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán	Bà Liệu- Kế toán	9:50	10'
10	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2016	Bà Loan-Ban KSC	10:00	10'
11	Các Tờ trình cần Đại hội thông qua: +Tờ trình bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 + Phê chuẩn đơn vị kiểm toán năm 2016 + Đề xuất tỉ lệ chia cổ tức năm 2017 + Đề xuất chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, TGĐ năm 2017	Chủ tọa Đại hội	10:10	15'
12	Đại hội thảo luận và thông qua các Báo cáo và Tờ trình	Chủ tọa Đại hội	10:25	10'
13	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu	10:35	10'
14	Phát biểu của các Cổ đông	Chủ tọa Đại hội	10:45	10'
III	<b>TỔNG KẾT ĐẠI HỘI</b>			
15	Kết luận của Chủ tịch HĐQT	Chủ tọa Đại hội	10:55	10'
16	Thông qua Biên bản Đại hội	Thư ký Đại hội	11:05	10'
17	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa Đại hội	11:15	5'

# BÁO CÁO CỦA HĐQT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÁNG 4 2017

## PHẦN I

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

Năm 2016 là năm thế giới đối diện với vô và rủi ro và biến động trên các lĩnh vực kinh tế chính trị đặc biệt sự kiện bầu cử Tổng thống Mỹ và xu hướng dân túy bảo hộ nền kinh tế nội địa của các nước lớn tác động lên nền kinh tế toàn cầu gây biến động bất thường về giá cả các loại hàng hóa, vật chủ yếu như xăng dầu, quặng sắt .v.v thêm vào đó riêng ngành thép chịu tác động trực tiếp từ khủng hoảng thừa sản lượng gây nên hiện tượng thép nhập khẩu vào VN tăng đột biến trong đó khối lượng thép lách luật nhằm tránh thuế nhập vào thị trường VN là không nhỏ tạo nên bối cảnh cạnh tranh khốc liệt.

Khó khăn của kinh tế vĩ mô tác động trực tiếp đến ngành sản xuất thép nhất là ngành thép Miền trung nói chung và DANA-Ý nói riêng, Thị trường khu vực miền trung trở thành chiến trường của hầu như tất cả các công ty sản xuất và kinh doanh thép với sự xuất hiện của nhiều thương hiệu lớn, tổ chức nhiều chi nhánh, xây dựng kho bãi nhằm mục đích quảng bá thương hiệu lần chiếm thị trường có những đơn vị bắt chấp mặt bằng giá cả làm cho thị trường thép tại khu vực chao đảo khó kiểm soát.

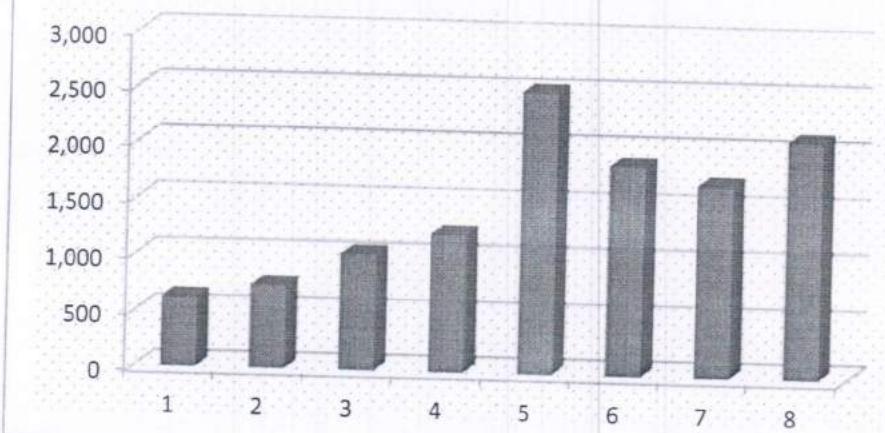
Trước tình hình đó DANA-Ý kiên trì chủ trương xây dựng phương án **Sản xuất an toàn - đầu tư vững chắc – hướng tới tương lai**. Không đặt nặng lợi nhuận trước mắt DANA-Ý hướng tới chiến lược nâng cao nội lực tăng cường khả năng cạnh tranh đón đầu cơ hội kiên trì thực hiện các mục tiêu đã xác định:

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực điều hành và trình độ nghiệp vụ của Công nhân viên tiếp thu, làm chủ phương pháp quản lý và công nghệ hiện đại tiết kiệm chi phí giảm giá thành ngay từ khâu tổ chức điều hành.
- Đầu tư nâng cấp dây chuyền sản xuất hiện tại theo hướng tự động hóa, chuyên môn hóa nhằm tận dụng tối đa nguồn lực trong sản xuất, tiếp tục đầu tư công nghệ hiện đại đón đầu xu thế mới.
- Đa dạng hóa các chủng loại sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng nâng cao của thị trường.
- Tập trung phát triển thị trường bền vững xây dựng mạng lưới các nhà phân phối và các đối tác tin cậy.

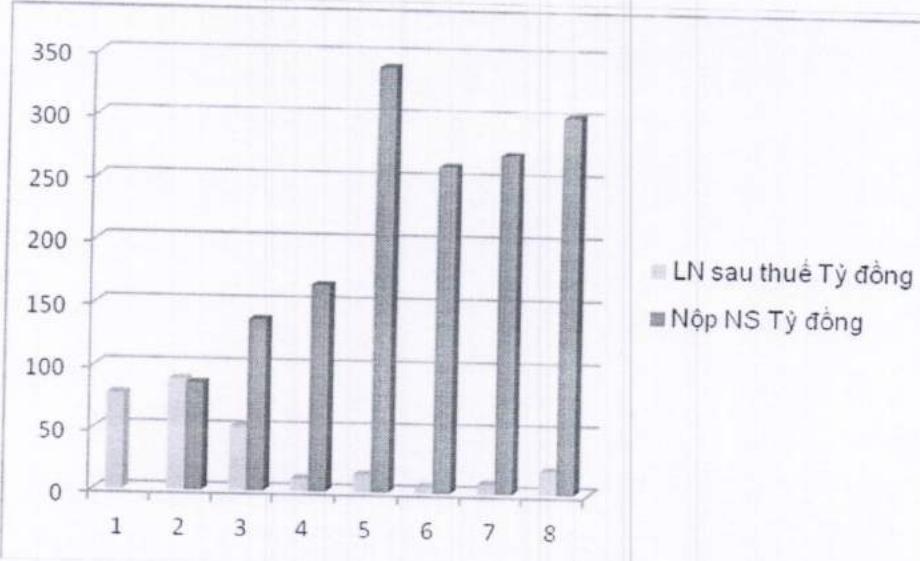
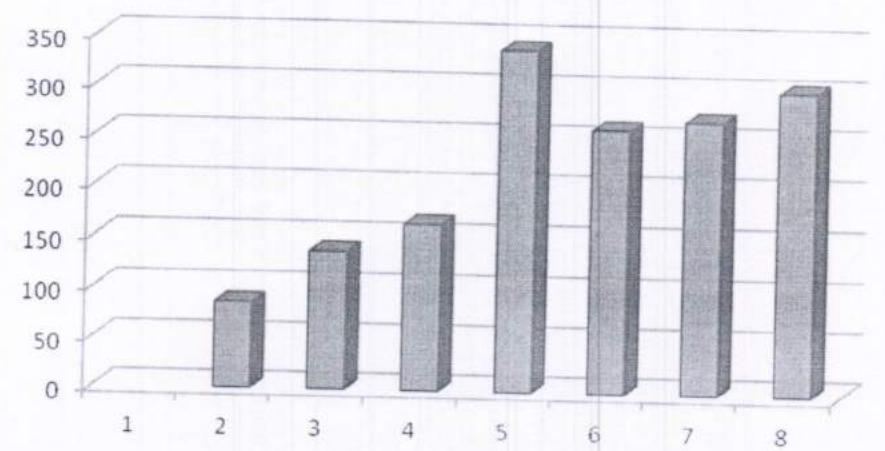
Với sự điều hành linh hoạt, cụ thể của Hội đồng quản trị, với tinh thần lao động quên mình toàn thể lãnh đạo và CBCNV, dựa vào lực lượng lao động tinh nhuệ được đào tạo nhiều năm trong môi trường khắc nghiệt Công ty đã hoàn thành các mục tiêu đề ra; cắt giảm và tiết kiệm tối đa chi phí, song vẫn đảm bảo chất lượng đầu ra của sản phẩm để cạnh tranh với nguồn sản phẩm phẩm giá thấp; hoàn thành chương trình đầu tư nâng cấp các dây chuyền sản xuất; duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo công ăn việc làm cho hàng ngàn cán bộ, công nhân viên:

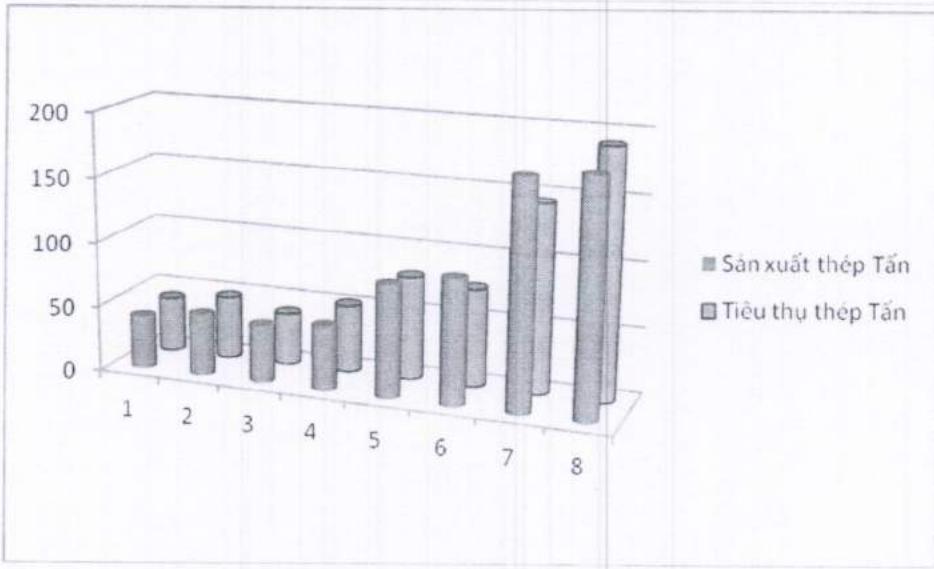
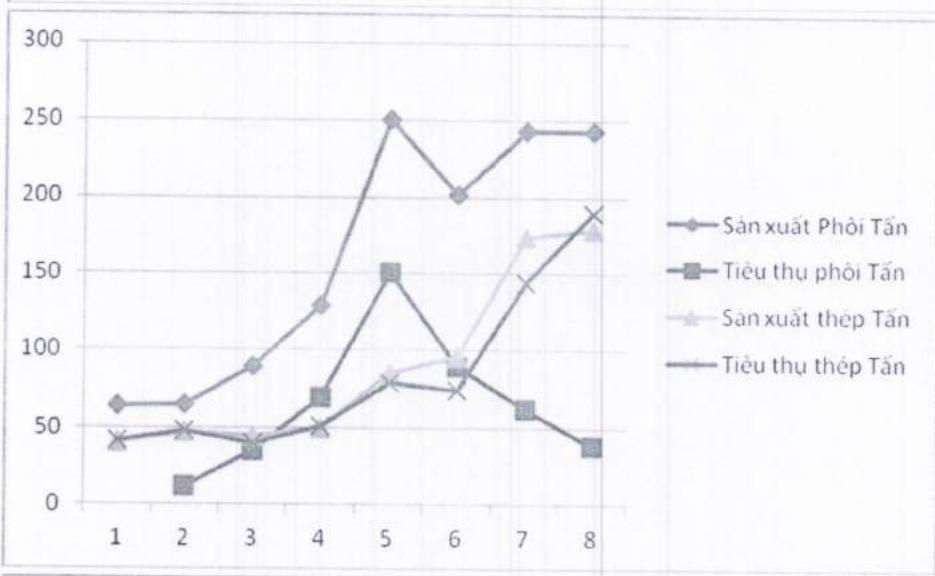
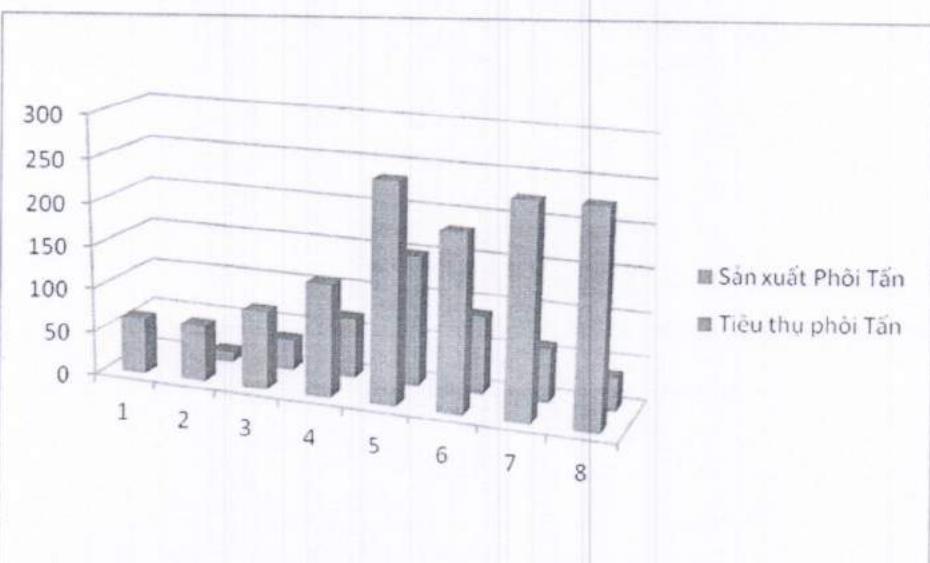
Số thứ tự	Chi tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
01	Sản xuất phôi thép	Tấn	201.718	243.023	243.424
02	Tiêu thụ phôi thép	Tấn	89.129	62.050	38.248
03	Sản xuất Thép XD	Tấn	95.557	146.030	178.608
04	Tiêu thụ Thép XD	Tấn	79.106	149.850	189.981
05	Doanh thu	Tỷ đồng	1.878	2.006	2.128
06	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	5,50	8,27	19.55
07	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	261,46	271,00	301.8
08	Tổng số lao động	Người	950	915	935
09	Thu nhập bình quân	1000đ/người	4.500	5.700	6.000
10	Giá trị tài sản cố định	Tỷ đồng	1.098,23	1.124,11	1.456,53
11	Quyền sử dụng đất	m <sup>2</sup>	151.552	151.552	151.552

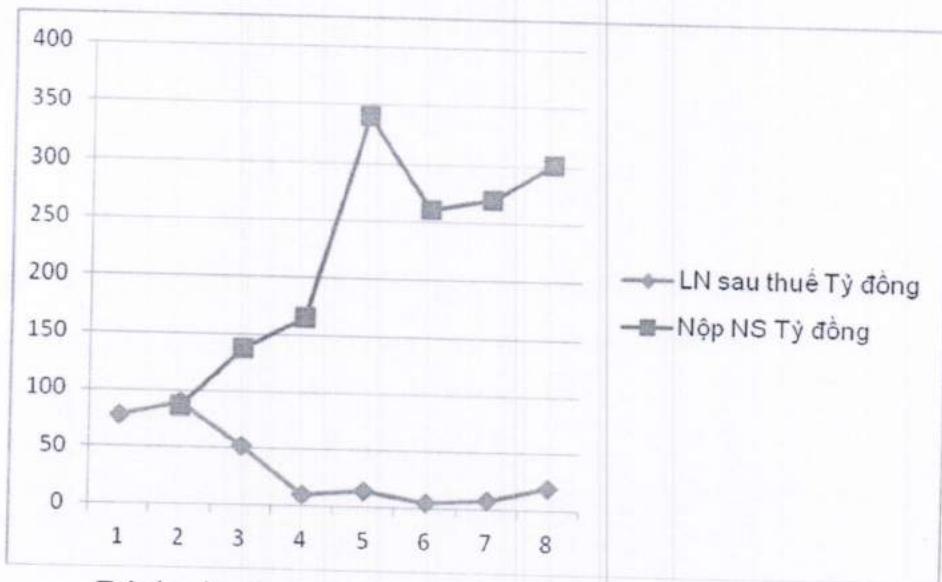
### Doanh thu Tỷ đồng



### Nộp NS Tỷ đồng







Đánh giá chung:

Về tổng quan công ty đã hoàn thành tốt các mục tiêu đặt ra trên các lĩnh vực:

- Sản xuất, tiêu thụ giữ vững so với năm 2015, trong đó tiêu thụ thép thành phẩm tăng 26,6 % chứng tỏ mức độ tín nhiệm của thị trường đối với thép DANA-Ý ngày một tăng cao.
- Doanh thu tăng trưởng 6% là một nỗ lực lớn trong bối cảnh cạnh tranh về giá gay gắt.
- Nộp ngân sách, thu nhập người lao động để tăng tương ứng
- Lợi nhuận sau thuế tăng 124,19% so năm 2015 chứng minh nỗ lực lớn của doanh nghiệp trong bối cảnh vừa sản xuất vừa đầu tư cải tạo.
- Về đầu tư: Công ty đã và đang thực hiện các dự án: Cải tạo cán 1; đầu tư mới dây chuyền đúc tốc độ cao; cải tạo cán 2 và kết nối với dây chuyền đúc mới tạo nên dây chuyền công nghệ hiện đại lần đầu tiên có ở Việt Nam với tên gọi Đức
- Cán liên tục, tổng giá trị đầu tư: 200 tỷ đồng.

Tuy nhiên, để xứng tầm với danh hiệu công ty số 1 khu vực Công ty cần tiếp tục khắc phục những tồn tại vốn có:

- Tính chuyên nghiệp của một số bộ phận tham mưu chưa cao, công tác kế hoạch cung ứng vật tư, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, kế hoạch sản xuất từng thời kỳ còn mang nặng hơi hướng của công ty tư nhân chưa đáp ứng theo kịp tốc độ phát triển nhanh chóng của doanh nghiệp.
- Lực lượng lao động tinh nhuệ thiếu, công tác đào tạo tuyển dụng bị động.
- Lực lượng cán bộ chủ chốt thiếu điều kiện nâng cao kiến thức quản trị điều hành, lúng túng trong xử lý một số tình huống phát sinh.

## PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Năm 2017 Ngành thép sẽ phải đối diện với sự cạnh tranh khốc liệt nhất là khi nhiều công ty đã và đang đưa các dây chuyền mới vào hoạt động tiêu biểu như dây chuyền luyện cán thép 700. 000 tấn/năm của tập đoàn Hòa Phát, dây chuyền cán 400 000 tấn/năm của Công ty CP Việt Đức, 500.000 tấn/năm của thép Việt Nhật... đồng thời với nguy cơ thép nhập khẩu tiếp tục tràn vào Việt Nam với số lượng lớn.

Tuy nhiên, với quyết tâm xây dựng chính phủ kiến tạo được hiểu như thông điệp của Thủ tướng năm 2017, chương trình hành động của chính phủ ( Ban hành kèm theo nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2016 ) và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016-2020 của quốc hội với mục tiêu tổng quát " Đảm bảo kinh tế vĩ mô , phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước. Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất hiệu quả và sức cạnh tranh.... Nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế . Phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.". Mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2017 đạt 6,7% ( cao hơn năm 2016 ), cùng với tín hiệu khởi sắc của thị trường bất động sản trong giai đoạn cuối năm 2016 và các biện pháp phòng vệ thương mại đối với thép dài đã chính thức có hiệu lực sẽ là tiền đề để ngành thép VN năm tiếp tục tăng trưởng trong năm 2017, theo đánh giá của HH thép VN Ngành thép sẽ tăng trưởng 12% trong đó thép xây dựng tăng 11 % so với năm 2016.

Qua 10 năm xây dựng và phát triển DANA-Y đã trải bao thử thách song vẫn đứng trên sóng gió; không ngừng vươn lên tầm cao mới, sản lượng, doanh thu tăng dần theo từng năm, hạ tầng ngày càng hoàn thiện, kỹ năng quản lý, khai thác vận hành ngày càng thành thạo. Khó khăn đã tôi luyện DANA-Y trở nên vững vàng sẵn sàng đón nhận mọi thử thách mới.

Xét về môi trường kinh doanh, hiện DANA-Y vẫn duy trì được những lợi thế so sánh lớn:

- DANA\_Y là công ty có năng lực mạnh nhất tại khu vực Miền trung – Tây nguyên trên tất cả các mặt: Công suất lớn nhất; mặt hàng đa dạng nhất từ sản xuất phôi thép đến sản phẩm thép xây dựng đủ chủng loại; Công nghệ hiện đại và chuyên môn hóa cao nhất: Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất- Ứng dụng công nghệ tiên tiến – công nghệ đúc cán liên tục; Mỗi loại hình được sản xuất trên dây chuyền độc lập có khả năng tự động hóa cao;tính linh hoạt cao nhất: sẵn sàng sản xuất bất cứ chủng loại hàng nào khi có nhu cầu và cùng lúc có thể sản xuất nhiều chủng loại khác nhau trên các dây chuyền khác nhau; thương hiệu nổi tiếng và phổ biến nhất khu vực được khách hàng trong và ngoài nước đánh giá cao.

- Đối với các nhà sản xuất có khả năng tương đương: DANA-Ý có lợi thế hơn hẳn về địa lý, thị trường của DANA-Ý tập trung tại khu vực đặt nhà máy sản xuất, chi phí vận chuyển và chi phí dịch vụ bán hàng thấp khả tạo khả năng cạnh tranh vượt trội so với các đơn vị khác.

Nhận thức rõ tiềm năng và cơ hội mới nên DANA-Ý kiên trì mục tiêu chiến lược hướng ướng tới sự phát triển bền vững, xứng đáng là một trong những công ty đi đầu ngành sản xuất thép tại khu vực, năm 2017 và những năm tới công ty chủ trương hạn chế đầu tư mở rộng để tập trung nguồn lực thực hiện :

- Hoàn thành kế hoạch năm 2017 theo các chỉ tiêu:

#### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, TỒN KHO VÀ DOANH THU

TT	Hạng mục	ĐVT	1	2	3	Cộng
<b>1</b>	<b>Sản lượng</b>					
	Phôi thép	Tấn			0	300,000
	Thép cán	Tấn	60,000	95,000	95,000	250,000
<b>2</b>	<b>Tồn kho đầu kỳ (+)</b>					
	Phôi thép	Tấn				20,000
	Thép cán	Tấn	5,000	20,000	5,000	30,000
	<b>Tồn kho cuối kỳ (-)</b>					
	Phôi thép	Tấn				20,000
	Thép cán	Tấn	5,000	20,000	5,000	30,000
	Thép phôi cho cán	Tấn	63,600	99,750	100,700	264,050
<b>3</b>	<b>Số lượng sản phẩm bán</b>					
	Phôi thép	Tấn				35,950
	Thép cán	Tấn	60,000	95,000	95,000	250,000
<b>4</b>	<b>Doanh thu (chưa VAT)</b>	Triệu đồng				2,930,575,000
	Phôi thép ( Giá bán: 8.500)	Triệu đồng				305,575,000
	Thép cán ( Giá bán: 10.500)	Triệu đồng	630,000,000	997,500,000	997,500,000	2,625,000,000
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Triệu đồng				65,000

- Tiếp tục vận hành an toàn và khai thác hiệu quả, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị và dây chuyền công nghệ hiện có. Đảm bảo nguồn nhân lực cho sự phát triển của Công ty. Tăng cường công tác đào tạo nhân lực đủ trình độ tiếp quản dây chuyền mới từ chuyên gia, từng bước đào tạo cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật kế cận

- Tập trung hoàn thành công tác đầu tư và đưa vào vận hành hiệu quả dây chuyền đúc cán liên tục, áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nguyên vật liệu giảm giá thành sản phẩm.

- Tăng cường công tác marketing, nghiên cứu phát triển thị trường, nghiên cứu, phát triển sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng, đạt chất lượng cam kết.

- Duy trì và phát triển các mối hợp tác, liên kết với các đơn vị sản xuất tiềm năng đặc biệt là Công ty SSE.

- Đáp ứng đầy đủ, kịp thời yêu cầu của khách hàng, không để xảy ra khiếu nại của khách hàng, giải quyết thỏa đáng các khiếu nại của khách hàng (nếu có), đáp ứng sự hài lòng của khách hàng.

- Bảo đảm tuyệt đối an toàn, không để xảy ra các tai nạn lớn, sự cố cháy nổ.

- Duy trì và tiêu chuẩn hóa môi trường và văn hóa làm việc chuyên nghiệp trong Công ty.

- Phấn đấu nâng cao thu nhập và đời sống vật chất tinh thần cho người lao động, góp phần thực hiện công tác an sinh xã hội do Chính phủ và Thành phố phát động.

### Các năm tiếp theo

+ Kiên trì mục tiêu phát triển kinh doanh trên ngành nghề cốt lõi (ngành thép), phấn đấu tăng doanh thu tối thiểu 10% trong các năm 2017-2020.

+ Huy động tối đa các nguồn vốn vay và tích lũy, hạn chế tối đa việc huy động vốn trên thị trường chứng khoán trong thời điểm thị trường không thuận lợi, bảo đảm giá trị cổ phiếu của cổ đông.

+ Ôn định tỷ lệ cổ tức hàng năm ≥ 10% (tỷ lệ cụ thể do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định).

+ Liên tục cung cấp và phát triển thị trường tiêu thụ, tham gia xuất khẩu, mở rộng hệ thống phân phối.

+ Thường xuyên cập nhật và nghiên cứu, áp dụng công nghệ mới, công nghệ ít tiêu tốn năng lượng, nâng cao công suất, giảm tiêu hao,... giữ vững vị trí nhà sản xuất kinh doanh thép số 1 tại khu vực miền Trung và Tây Nguyên.

Kết luận: chặng đường phía trước còn muôn vành khăn đòi hỏi phải có sự đoàn kết đồng lòng và sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và người lao động toàn công ty. Hội đồng quản trị Công ty tha thiết đề nghị Đại hội đồng cổ đông tiếp tục theo dõi chỉ đạo tạo điều kiện để Công ty hoàn thành nhiệm vụ.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA-Ý



CHỦ TỊCH HĐQT

THIERRY VINCENT

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH  
VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2016**  
*(Số liệu đã qua kiểm toán)*

**Kính gửi:** - Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần thép DANA-Ý;

*Căn cứ:*

- Luật doanh nghiệp năm 2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần thép DANA-Ý;
- Chức năng và nhiệm vụ của Phòng Tài chính – Kế toán theo quy định của Công ty Cổ phần thép DANA-Ý.
- Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC.

Thay mặt P.Kế toán – Tài chính, xin gửi đến Đại hội đồng Cổ đông Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán. Cụ thể như sau:

**Ý kiến của kiểm toán:** Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Một số chỉ tiêu chính trong Báo cáo tài chính năm 2016:**

**I, BẢNG CÂN ĐÓI KẾ TOÁN:**

STT	Diễn giải	Đơn vị tính: Đồng	
		Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
A.	Tổng tài sản:	2.321.560.298.915	2.470.229.228.377
I	Tài sản ngắn hạn:	1.285.317.527.014	1.422.054.337.035
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền:	48.876.625.310	24.523.263.314
2.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.563.000.000	2.000.000.000
3.	Các khoản phải thu ngắn hạn: - Phải thu của khách hàng - Trả trước cho người bán - Các khoản phải thu khác	204.461.326.426 130.918.401.793 35.679.290.678 5.882.248.772	204.461.326.426 183.022.501.765 15.840.721.336 5.598.103.325

STT	Diễn giải	Số dư cuối kỳ	Số dư cuối kỳ
3.	Hàng tồn kho	1.039.518.515.480	1.157.951.386.099
4.	Tài sản ngắn hạn khác	8.879.444.981	33.118.361.196
II	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.036.242.771.901</b>	<b>1.048.174.891.342</b>
1.	Tài sản cố định :	891.8415.605.464	819.604.465.089
	- Tài sản cố định	891.8415.605.464	819.604.465.089
	+ Nguyên giá	1.521.551.479.962	1.192.147.516.844
	+ Giá trị hao mòn	-629.705.874.498	-473.947.093.991
2.	Chi phí XDCB dở dang	135.657.690.640	325.437.827.533
3.	Các khoản đầu tư dài hạn	1.600.000.000	1.600.000.000
4.	Tài sản dài hạn khác	7.139.475.797	2.936.640.956
B.	<b>Tổng nguồn vốn:</b>	<b>2.321.560.298.915</b>	<b>2.470.229.228.377</b>
I.	<b>Nợ ngắn hạn:</b>	<b>1.273.844.936.772</b>	<b>1.407.339.200.470</b>
1.	Vay và nợ ngắn hạn	668.191.940.690	750.108.443.074
2.	Phải trả người bán	555.035.156.913	628.407.422.560
3.	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	51.489.081.827	28.823.334.836
4.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-871.242.658	
II.	<b>Nợ dài hạn:</b>	<b>705.838.219.825</b>	<b>705.838.219.825</b>
1.	Phải trả người bán dài hạn	68.767.673.500	
2.	Phải trả dài hạn khác	55.000.000.000	25.000.000.000
3.	Vay và nợ dài hạn	575.980.265.567	680.838.219.825
III.	<b>Vốn chủ sở hữu:</b>	<b>347.967.423.076</b>	<b>357.051.808.082</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	269.995.170.000	269.995.170.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	20.600	20.600
	- Lợi nhuận chưa phân phối	54.156.109.422	64.067.380.208
	- Các quỹ	23.816.123.054	22.989.237.274

## II, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ - Các khoản giảm trừ doanh thu	1.985.857.318.588 10.148.640	1.723.948.694.794 174.836.461
2.	Giá vốn hàng bán và cung cấp dịch vụ	1.866.353.154.216	1.629.656.393.302
3.	Lợi nhuận gộp	119.494.015.732	94.117.465.031
4.	Doanh thu hoạt động tài chính	6.707.535.523	9.583.773.777
5.	Chi phí tài chính - Chi phí lãi vay	63.972.367.926 55.064.805.875	66.894.613.384 53.223.540.999
6.	Chi phí bán hàng	19.805.021.914	15.016.159.520
7.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.384.550.692	15.304.095.610
8.	Lợi nhuận khác	-104.128.380	4.167.649.212
9.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	22.935.482.343	10.654.019.506
10.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	4.606.907.459	2.385.161.708
11.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.328.574.884	8.268.857.798
12.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	679	306

## III, CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
<b>Cơ cấu tài sản</b>		
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	44.64%	42.43%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	55.36%	57.57%
<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>		
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	85.01%	85.55%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	14.99%	14.45%
<b>Khả năng thanh toán</b>		
- Khả năng thanh toán hiện hành	1,01 lần	1,01 lần

<b>Khả năng sinh lời</b>		
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.92%	0.48%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn góp	6.79%	3.06%

- Giá trị sổ sách tại 31/12/2016:

$$\text{Giá trị sở hữu} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành} - \text{Số lượng cổ phiếu quỹ}}$$

Giá trị số sách một cổ phần	=	347.967.423.076
	=	26.999.517 12.888 đồng/cổ phần

- **Những thay đổi về vốn cổ đông:**
    - + Vốn góp đầu năm : 269.995.170.000 đồng.
    - + Vốn góp tăng trong năm: 0 đồng.
    - + Vốn góp cuối năm : 269.995.170.000 đồng.
  - **Tổng số cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:**
    - + 26.999.517 cổ phiếu phổ thông;
    - + Không có cổ phiếu ưu đãi các loại.
  - **Giá trị chi trả cổ tức trong năm 2016 (phân phối cổ tức cho năm 2015):**
    - + Tỷ lệ chia cổ tức : 10%/vốn đầu tư của CSH
    - + Hình thức chia cổ tức: tiền mặt
    - + Số tiền chia cổ tức: 26.999.517.000 đồng

Trên đây là số liệu tóm tắt về tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2016 (Bộ Báo cáo tài chính kiểm toán đã được công bố đến Quý cổ đông theo quy định).

Thay mặt Phòng kế toán xin gửi đến Đại hội, HĐQT, Ban TGĐ và kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

~~Thay mặt P.KTTC~~



# Trần Mai Thị Bé Liệu

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
(Ngày 21 tháng 4 năm 2017)

Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần thép DANA - Ý

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Điều lệ của Công ty Công ty Cổ phần thép DANA – Ý đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Chương 10 Điều 35 và Điều 36 trong Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần thép DANA-Ý;
- Căn cứ vào Báo cáo tình hình kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán và xác nhận và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo trước quý vị Cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2016 như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

1. Trong năm 2015 Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý.

Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Kiểm soát Báo cáo tài chính: Giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động,... của Công ty; kiểm soát chi phí, doanh thu, việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Tổ chức kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên đảm bảo công tác này được thực hiện nghiêm túc, chính xác và đúng thủ tục theo Luật định;

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội đồng cổ đông giao; đối với cổ đông Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

## 2. Một số hoạt động cụ thể của Ban kiểm soát như sau:

Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã tổ chức các phiên họp: nhằm mục đích phân công trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ở từng lĩnh vực phù hợp với trình độ chuyên môn của mình và tiến hành kiểm tra các hoạt động của Công ty theo đúng quy định đã được cụ thể hóa tại Quy chế quản trị công ty, qua đó các thành viên Ban kiểm soát phát huy hết khả năng và trách nhiệm của mình và thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ được giao.

Ngoài các buổi họp và làm việc trực tiếp, Ban kiểm soát thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu và các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động.

Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát còn tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng các chuyên đề về quản lý tài chính, kế toán, chính sách thuế nhằm đảm bảo thực hiện đúng, đầy đủ, cập nhật kịp thời các qui định của Nhà nước.

## II. KẾT QUẢ KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT:

### 1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm Hội đồng Quản trị đã tiến hành thực thi nhiệm vụ của mình trên cương vị được giao cụ thể là:

- Triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Hội đồng Quản trị đã tổ chức các phiên họp với số lượng thành viên tham gia đủ, các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được triệu tập và tổ chức đúng theo quy định tại luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị. Để thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông đề ra, các cuộc họp của HĐQT đã tập trung giải quyết những vấn đề sau:

+ Triển khai phương án sản xuất kinh doanh năm 2016;

+ Triển khai việc vay vốn ngân hàng để phục vụ hoạt động kinh doanh: Ngân hàng NN và PTNN chi nhánh Đà Nẵng, Ngân hàng NN và PTNN chi nhánh Hải Vân, Ngân hàng Đầu tư và PT Việt Nam Chi nhánh Hải Vân, Ngân hàng Công thương Việt Nam chi nhánh Đà Nẵng, Ngân hàng thương mại CP Á Châu chi nhánh Đà Nẵng, Ngân hàng thương mại CP Việt Nam Thịnh vượng chi nhánh Đà Nẵng, Ngân hàng TMCP Phương Đông chi nhánh Trung Việt, Ngân hàng TMCP Á Châu chi nhánh Đà Nẵng;

+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích hiệu quả và có trách nhiệm báo cáo với Hội đồng Quản trị.

- Trong các phiên họp đã ban hành các nghị quyết đúng với chức năng và quyền hạn của Hội đồng Quản trị và phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông cũng như các văn bản quy định của pháp luật;

- Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Hội đồng Quản trị.

## 2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị, cụ thể là:

- Ban Tổng Giám đốc đã nhanh chóng hoàn thành bàn giao đưa Nhà máy cán thép 3 vào hoạt động và đẩy mạnh bán hàng để tăng hiệu quả việc sử dụng vốn, tăng cường các giải pháp nhằm phát triển Công ty ổn định bền vững;

- Các Quyết định của Ban TGĐ đều được ban hành một cách hợp lệ, đúng thẩm quyền và kịp thời;

- Chi trả thù lao HDQT, Ban kiểm soát, ký kết hợp đồng dịch vụ kiểm toán năm 2016 với Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016;

- Các chế độ, quyền lợi người lao động được thực hiện theo Bộ Luật lao động, Điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ. Thực hiện ký hợp đồng lao động theo đúng quy định của Nhà nước, Luật lao động như mua BHXH, BHYT và trợ cấp thất nghiệp đầy đủ cho người lao động;

- Các Hợp đồng kinh tế quan trọng của Công ty trong năm 2016 đều được giao kết trên cơ sở hợp pháp, đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông.;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

- Tổ chức điều hành các hoạt động kinh doanh Công ty đạt kết quả như sau:

\* Tình hình sử dụng vốn và tài sản tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị: triệu đồng

TT	Nội dung	Số dư đầu năm		Số dư cuối năm	
		Số tiền (đồng)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (đồng)	Tỷ trọng (%)
1	<u>Tổng tài sản</u>	<u>2.470.229</u>	<u>100</u>	<u>2.321.559</u>	<u>100</u>
-	Tài sản ngắn hạn	1.422.054	58	1.285.317	55
-	Tài sản dài hạn	1.048.175	42	1.036.242	45
2	<u>Tổng nguồn vốn</u>	<u>2.470.229</u>	<u>100</u>	<u>2.321.559</u>	<u>100</u>
-	Nợ phải trả	2.113.177	86	1.973.592	85
-	Nguồn vốn chủ sở hữu	357.052	14	347.967	15

Đến thời điểm 31/12/2016 tổng tài sản của công ty là 2.321,559 tỷ đồng, trong đó hàng tồn kho 1.039,52 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 44,78% trên tổng tài sản (năm 2015 là 46,86%) và tỷ lệ nợ phải trả gấp 5,67 lần vốn Chủ sở hữu (năm 2015 là 5,92 lần).

Hàng tồn kho đến thời điểm 31/12/2016 nhiều nó phù hợp với điều kiện hoạt động kinh doanh của Công ty. Điều cần lưu ý là Công ty đang sử dụng vốn vay nhiều và bị lệ thuộc vào các tổ chức tín dụng, các đơn vị có liên quan và cổ đông.

\*Tình hình hoạt động SXKD năm 2016

S TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch		Thực hiện		% thực hiện so với kế hoạch	
			năm 2015	năm 2016	năm 2015	năm 2016	năm 2015	năm 2016
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	2.425	2.400	1.724	1.986	71,09	82,74
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	16	57,525	8	18,328	53,01	31,86
3	Sản lượng phôi thỏi	tấn	275.000	300.000	243.023	243.424	88,37	81,14
4	Sản lượng cán	tấn	180.000	250.000	173.817	178.608	96,57	71,44

Doanh thu năm 2016 đạt 82,74% và lợi nhuận sau thuế đạt 31,86% so với kế hoạch đã đề ra.

Doanh thu năm 2016 tiến triển tốt, phát triển theo chiều hướng tích cực, nhưng hầu hết các chỉ tiêu chưa thực hiện được so với Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Nguyên nhân chủ yếu, năm 2016 hàng tồn kho thép giá rẻ nhiều, nhu cầu thép chưa tăng nên doanh thu và các chỉ tiêu khác của Công ty không đạt theo Nghị quyết đã được thông qua, cũng là tình hình chung của các doanh nghiệp thép trong cả nước. Công ty đạt được kết quả khiêm tốn như trên là một sự nỗ lực đáng ghi nhận.

\*Tình hình thực hiện dự án trong năm 2016

Hoàn thành và đưa vào hoạt động Nhà máy cán thép 3 với tổng mức đầu tư là 325,55 tỷ.

Đang nâng cấp Dây chuyền Luyện - cán thép 2 giá trị đầu tư đến thời điểm 31/12/2016 là 135,56 tỷ.

Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

### 3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2016:

#### a- Thẩm định báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính năm 2016 bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ kế toán, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu trữ theo đúng quy định.
- Các báo cáo tài chính năm 2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty “*Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính*”.

- Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty niêm yết.

#### **b.Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2016:**

Ban kiểm soát đã thực hiện kiểm tra báo cáo tài chính trên các phương diện về tính tuân thủ, tính chính xác trung thực và hợp lý của số liệu phản ánh trong Báo cáo tài chính Công ty năm 2016. Dựa trên cơ sở Báo cáo tài chính do Công ty lập cùng với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC, Ban kiểm soát thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ của Công ty mà Hội đồng Quản trị đã đệ trình trước Đại hội đồng cổ đông.

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

		Đơn vị tính: đồng	
Chỉ tiêu		Ngày 31/12/2016	Ngày 31/12/2015
<b>Tổng tài sản</b>		<b>2.321.560.298.915</b>	<b>2.470.229.228.377</b>
<b>A</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>1.285.317.527.014</b>	<b>1.422.054.337.035</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	48.876.625.310	24.523.263.314
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	15.563.000.000	2.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	172.479.941.243	204.461.326.426
4	Hàng tồn kho	1.039.518.515.480	1.157.951.386.099
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.879.444.981	33.118.361.196
<b>B</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>1.036.242.771.901</b>	<b>1.048.174.891.342</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
2	Tài sản cố định	891.845.605.464	718.200.422.853

3	Tài sản dở dang dài hạn	135.657.690.640	325.437.827.533
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	1.600.000.000	1.600.000.000
5	Tài sản dài hạn khác	7.139.475.797	2.936.640.956
<b>Tổng nguồn vốn</b>		<b>2.321.560.298.915</b>	<b>2.470.229.228.377</b>
<b>A</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>1.973.592.875.839</b>	<b>2.113.177.420.295</b>
1	Nợ ngắn hạn	1.273.844.936.772	1.407.339.200.470
2	Nợ dài hạn	699.747.939.067	705.838.219.825
<b>B</b>	<b>Nguồn vốn CSH</b>	<b>347.967.423.076</b>	<b>357.051.808.082</b>

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2016:

TT	Chỉ tiêu	Cùng kỳ năm 2015	Kỳ báo cáo năm 2016	So sánh kỳ báo cáo 2016 và năm 2015
1	<b><u>Cơ cấu tài sản</u></b>			
-	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	42,40%	44,64%	2,23%
-	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	57,60%	55,36%	-2,23%
2	<b><u>Cơ cấu nguồn vốn</u></b>			
-	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	85,55%	85,01%	-0,54%
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	14,45%	14,99%	0,54%
3	<b><u>Khả năng thanh toán</u></b>			
-	Khả năng thanh toán nhanh	0,188 lần	0,186 lần	-0,02 lần
-	Khả năng thanh toán hiện hành	1,011 lần	1,009 lần	-0,01 lần
4	<b><u>Khả năng sinh lời</u></b>			
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,48%	0,92%	0,44%
-	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn góp	3,06%	6,79%	3,73%
-	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	291 đồng	679 đồng	+388 đồng

- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 ngày 24/04/2016 đã quyết định trả cổ tức năm 2015 bằng tiền với tỷ lệ 10%/vốn điều lệ (tương ứng 26.999.517.000 đồng). Ngày 25/08/2016, Công ty trả chi cổ tức số tiền 26.999.517.000 đồng.

- Công ty đã trích lập các quỹ theo đúng phương án phân phối lợi nhuận năm 2015. Tính đến thời điểm 31/12/2016 vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển.

- Công ty theo dõi chi tiết các khoản công nợ phải thu theo từng đối tượng khách hàng, theo từng hợp đồng, có phân loại tuổi nợ chi tiết và thực hiện nghiêm túc các quy định liên quan đến trích lập dự phòng nợ phải thu thể hiện sự chủ động trong phân loại, xử lý các khoản công nợ này, đảm bảo không gây ảnh hưởng đột biến tới kết quả kinh doanh hàng năm.

- Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước.
- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ, đúng quy định cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng được kịp thời đầy đủ đúng quy định, ngoài ra các chế độ phúc lợi khác luôn được đảm bảo, duy trì, giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động nghỉ việc, ốm đau, bệnh tật...được thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm đảm bảo mọi quyền lợi cho người lao động trong Công ty, ngoài ra Công ty còn tổ chức phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao,..., người lao động có việc làm ổn định, đời sống được đảm bảo, an tâm công tác
- Chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2016 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.
- Đánh giá chung: Hầu hết các chỉ tiêu năm 2016 đã tăng trưởng theo chiều hướng tốt hơn so với năm 2015, nhưng nhìn chung Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu do đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Sau khi xem xét, thẩm tra, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC; Ban kiểm soát Công ty nhất trí xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.

#### **4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc**

Trong năm qua được sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng như các phòng ban Công ty tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu nhập thông tin tài liệu và các nghị quyết cũng như các báo cáo một cách kịp thời.

#### **5. Nhận xét và kiến nghị:**

Từ các nhận định về tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh năm 2016 của Công ty, Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2016 của Công ty đã trình trước Đại hội.

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2016 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp cụ thể như sau:

- Không ngừng nâng cao công tác quản trị và điều hành, đảm bảo tạo điều kiện tối đa và phát huy năng lực của đội ngũ cán bộ điều hành để Công ty phát triển ổn định, đạt và vượt các chỉ tiêu kinh doanh, tài chính ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa cho Công ty và cổ đông của Công ty.
- Lựa chọn và tập trung các nguồn lực để triển khai các dự án đầu tư có hiệu quả.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất, đảm bảo đủ vốn, đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng chính sách cán bộ và luân chuyển cán bộ hợp lý, phù hợp với hiện tại và yêu cầu phát triển của Công ty.

- Tổ chức học tập, nâng cao nhận thức về an toàn lao động và tăng cường công tác giám sát kiểm tra an toàn nhằm giảm thiểu tối đa tại nạn lao động tại hiện trường.

- Thường xuyên phối hợp giữa chính quyền và các tổ chức đoàn thể; duy trì sự đồng thuận cao thông qua việc tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng và công tác xã hội.

## 6. Kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát.

- Thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty và pháp luật Nhà nước.

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc về tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.

- Kiểm tra việc thực hiện các văn bản, quy định của Nhà nước, các chỉ thị, Nghị quyết của HĐQT Công ty ban hành.

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện kế hoạch XSKD từng quý, năm 2017.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát định kỳ hoặc đột xuất nếu cần thiết.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng và đại diện cổ đông lớn trong việc tổ chức thực hiện kiểm tra các vấn đề được nêu trong đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).

- Tham gia với Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát nội bộ và quy trình quản lý trong Công ty.

Trên đây là những nội dung báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Ban kiểm soát. Tại Đại hội thường niên năm 2017 hôm nay, Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và xác nhận báo cáo của Ban kiểm soát.

Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định, bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng báo cáo Đại hội

Thay mặt Ban Kiểm soát



Nơi nhận:

- ĐHĐCD;
- HĐQT/Ban TGD;
- Lưu BKS.

CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÉP DANA-Ý  
\*\*\*\*\*00\*\*\*\*\*  
Số : **14** / TT- DNY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
\*\*\*\*\*00\*\*\*\*\*

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

### TỜ TRÌNH

( V/v Sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty)

Kính gửi : Đại hội Đồng cổ đông Công ty cổ phần thép DANA-Ý

- *Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần thép DANA-Ý.*  
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần thép DANA-Ý kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét thông qua việc sửa đổi điều lệ mới theo luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 thay thế điều lệ đã được đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2012.

Những nội dung thay đổi giữa điều lệ mới theo luật doanh nghiệp số 68/2014/QH2013 ngày 26/11/2014 so với Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2012 theo báo cáo đính kèm.

Kính trình đại hội thông qua.

Trân trọng./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH

- Nơi nhận:
- Như trên;
  - HDQT;
  - BKS;
  - Lưu



HUỲNH VĂN TÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oo-----

**ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA-Ý**

# MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU .....	5
CHƯƠNG I : .....	5
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ .....	5
Điều 1. Định nghĩa .....	5
CHƯƠNG II : .....	6
TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty .....	6
CHƯƠNG III : .....	6
MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY .....	6
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty .....	6
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động .....	7
CHƯƠNG IV : .....	7
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP .....	7
Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập .....	7
Điều 6. Chứng chỉ cổ phiếu .....	8
Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác .....	9
Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự), sẽ được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác	
Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần .....	9
Điều 9. Thu hồi cổ phần .....	9
CHƯƠNG V : .....	10
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT .....	10
Điều 10. Cơ cấu tổ chức quản lý .....	10
CHƯƠNG VI : .....	10
CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....	10
Điều 11. Quyền của cổ đông .....	10
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông .....	12
Điều 13. Đại hội đồng cổ đông .....	12
Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông .....	13
Điều 15. Các đại diện được ủy quyền .....	15
Điều 16. Thay đổi các quyền .....	15
Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông .....	16
Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông .....	17
Điều 19. Thủ tục tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông .....	18
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 21. Thủm quyền và thủ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	21
Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....	22
CHƯƠNG VII : .....	22
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ .....	22
Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị .....	22

Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị .....	23
Điều 26. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	26
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị .....	26
CHƯƠNG VIII : .....	30
<b>TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY..</b>	<b>30</b>
Điều 28. Tổ chức bộ máy quản lý .....	30
Điều 29. Cán bộ quản lý .....	30
Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành ...	30
Điều 31. Thư ký Công ty .....	32
CHƯƠNG IX : .....	32
<b>NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ .....</b>	<b>32</b>
Điều 32. Trách nhiệm cẩn trọng của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý .....	32
Điều 33. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	33
Điều 34. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường .....	34
CHƯƠNG X : .....	34
<b>BAN KIỂM SOÁT .....</b>	<b>34</b>
Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát .....	34
Điều 36. Ban kiểm soát .....	35
CHƯƠNG XI : .....	36
<b>QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY .....</b>	<b>36</b>
Điều 37. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ .....	36
CHƯƠNG XII : .....	37
<b>CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN .....</b>	<b>37</b>
Điều 38. Công nhân viên và công đoàn .....	37
CHƯƠNG XIII : .....	37
<b>PHÂN CHIA LỢI NHUẬN .....</b>	<b>37</b>
Điều 39. Cỗ tức .....	37
Điều 40. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận .....	38
CHƯƠNG XIV : .....	39
<b>TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN .....</b>	<b>39</b>
Điều 41. Tài khoản ngân hàng .....	39
Điều 42. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ .....	39
Điều 43. Năm tài khóa.....	39
Điều 44. Hệ thống kế toán .....	39
CHƯƠNG XV: .....	40
<b>BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHỨNG .....</b>	<b>40</b>
Điều 45. Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý .....	40
Điều 46. Công bố thông tin và thông báo ra công chúng .....	40
CHƯƠNG XVI : .....	41
<b>KIỂM TOÁN CÔNG TY .....</b>	<b>41</b>
Điều 47. Kiểm toán .....	41
CHƯƠNG XVII : .....	41
<b>CON DẤU .....</b>	<b>41</b>
Điều 48. Con dấu .....	41
CHƯƠNG XVIII: .....	42

CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ .....	4 2
Điều 49. Chấm dứt hoạt động .....	42
Điều 50. Trường hợp bế tắc giữa các thành viên Hội đồng quản trị và cổ đông .....	4 2
Điều 51. Gia hạn hoạt động .....	4 2
Điều 52. Thanh lý .....	4 3
<b>CHƯƠNG XIX:</b> .....	4 3
<b>GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</b> .....	43
Điều 53. Giải quyết tranh chấp nội bộ .....	4 3
<b>CHƯƠNG XX :</b> .....	4 4
<b>BỒ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ</b> .....	44
Điều 54. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ .....	4 4
<b>CHƯƠNG XXI :</b> .....	4 4
<b>NGÀY HIỆU LỰC</b> .....	44
Điều 55. Ngày hiệu lực .....	4 4
Điều 56. Chữ ký của các Cổ đông sáng lập./. ..	4 5

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ của Công ty cổ phần Thép DaNa-Ý được lập dựa trên các quy định

của

Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005; Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006; Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19 tháng 03 năm 2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các công ty niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán/ Trung tâm giao dịch chứng khoán và các quy định hiện hành.

Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Thép DaNa- Ý thông

qua theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số:160/2008/NQ-ĐHĐCD ngày 21 tháng 09 năm 2008 và sửa đổi theo nghị quyết Đại hội cổ đông số 145/2009/NQĐHCD ngày 19 tháng 7 năm 2009, **Sửa đổi lần 2 Điều lệ** được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông tổ chức chính thức vào ngày 23 tháng 04 năm 2017 được lập dựa trên quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

## CHƯƠNG I : ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

### Điều 1. Định nghĩa

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.

d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.

"Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh công ty ký kết giao dịch của công ty theo quy định tại Điều lệ công ty.( Theo Khoản 18 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2014 )

e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức nào được quy định tại Điều 4.17 của Luật Doanh nghiệp.

## CHƯƠNG II : TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN

# **PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty**

4. Người đại diện theo pháp luật : Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị **hoặc** tổng giám đốc

## **CHƯƠNG III : MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

## **CHƯƠNG IV : VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP**

### **Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập**

1. Vốn điều lệ của Công ty là 269.995.170.000 VND (Hai trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu đồng)

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 26.999.517 cổ phần với mệnh giá là 10.000/1cổ phần.

## **CHƯƠNG V : CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT**

## **CHƯƠNG VI : CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **Điều 11. Quyền của cổ đông**

3. Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau:

a. Tham gia **và phát biểu trong** các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền **hoặc theo hình thức khác do pháp luật quy định**; **Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.**

b. Nhận cổ tức **với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; **Các thông tin danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và có quyền yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác.**

i. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên **(5%) 10%** tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:

a. Đề cử các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo

quy định tương ứng tại các Điều 24.3 và Điều 35.2;

b. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông; Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật Doanh nghiệp; Doanh nghiệp;

c. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Vnam và Báo cáo của ban kiểm soát.

e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất 1% số cổ phần phổ thông liên tục trong thời hạn 06 tháng có quyền tự mình hoặc nhân danh công ty khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc theo Điều 161 của Luật Doanh nghiệp; (Theo Điều 161 Luật doanh nghiệp)

f. Các quyền khác được quy định tại Điều lệ này **và pháp luật.**

## **Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông**

Cổ đông có nghĩa vụ sau:

1. Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

6. Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.(Theo Khoản 2 Điều 115 luật DN)

## **Điều 13. Đại hội đồng cổ đông**

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;

**Theo yêu cầu của ban kiểm soát** ( Khoản 3 Điều 136 Luật DN)

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp. **Khoản 5 điều 136 Luật doanh nghiệp**

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp. **Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp**.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.

#### **Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua: (Sửa đổi theo khoản 2 điều 135 LDN)

- a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;
- b. Báo cáo của Ban kiểm soát;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau: : (Sửa đổi theo khoản 2 điều 135 LDN)

a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm; **Thông qua định hướng phát triển của công ty;**

**Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;**

i. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

**Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty nếu Điều lệ công ty không quy định một tỷ lệ hoặc một giá trị khác;**

o. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại **khoản 1 Điều 162** của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

#### **Điều 16. Thay đổi các quyền**

1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông (trong các trường hợp quy định tại Điều 14.2 liên quan đến vốn cổ phần của Công ty được chia thành các loại cổ phần khác nhau) về việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75%(65%) quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.

#### **Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông**

2. Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội trong vòng ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty;

Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội được lập không sớm hơn 15 ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty; Theo khoản 1, Điều 137 Luật DN 2014

3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, 01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tân tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tân tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư).

Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.

**Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông** được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán (đối với các công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch), trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, Theo khoản 1, Điều 139 Luật DN 2014 và điểm a, khoản 3, Điều 8 Thông tư 155/2015/TT-BTC

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 17 trong các trường hợp sau:

a. Đề xuất được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung;

b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất **10%** cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu tháng;

#### **Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất (65%) **51%** cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất (51%) **33%** cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;

b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty

c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá

trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Viết lại Theo điều 143 và 144 Luật DN 2014

**1.Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.**

**2.Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:**

- a.Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
- b.Định hướng phát triển công ty;
- c.Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d.Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

**d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn **35%** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định;**

- e. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g. Tổ chức lại, giải thể công ty.

**3.Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít **nhất 65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp):**

- a.Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;
- b.Thay đổi ngành, nghề, lĩnh vực kinh doanh;
- c.Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn **35%** trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- d.Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- e.Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty.
- f.Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
- g.Định hướng phát triển công ty;

h.Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

i.Thông qua báo cáo tài chính hằng năm.

4.Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất **51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất **51% tổng** số phiếu biểu quyết của cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 và 5 Điều này.

5. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

#### **Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông; **Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.**

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây: Theo khoản 4 điều 145 Luật DN

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của công ty; mã số doanh nghiệp của Công ty

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ

đồng là tổ chức.

Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;

**Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo hình thức sau đây:**

**Gửi thư.** Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

**Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ.** Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây: Theo khoản 5 điều 145 Luật DN

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh; **mã số doanh nghiệp**

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của công ty và của người giám sát kiểm phiếu **và của người kiểm phiếu.**

Các thành viên Hội đồng quản trị và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác;

## **CHƯƠNG VII : HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 25. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị**

4. Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:

b. Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn,

**Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn,**

d. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty;

## **Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

3. Các cuộc họp bất thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:

4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm 7 ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp **Hội đồng quản trị quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị**

7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm ba ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.

Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.

## **CHƯƠNG VIII : TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY**

**Điều 30. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc 3.**

## **CHƯƠNG IX : NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ**

**Điều 33. Công khai lợi ích liên quan . Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền**

### **A- Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai hóa lợi ích và người có liên quan của công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Công ty phải tập hợp và cập nhật danh sách những người có liên quan của công ty theo quy định tại khoản 17 Điều 4 của Luật này và các giao dịch tương ứng của họ với công ty;

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai các lợi ích liên quan của họ với công ty, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ;

3. Việc kê khai quy định tại khoản 2 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng;

4. Việc công khai, xem xét, trích lục, sao chép Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được kê khai quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này được thực hiện như sau:

a) Công ty phải thông báo Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên;

b) Danh sách người có liên quan và lợi ích có liên quan được lưu giữ tại trụ sở chính của doanh nghiệp; trường hợp cần thiết có thể lưu giữ một phần hoặc toàn bộ nội dung Danh sách nói trên tại các chi nhánh của công ty;

c) Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai trong giờ làm việc;

d) Công ty phải tạo điều kiện để những người quy định tại điểm c khoản này tiếp cận, xem, trích lục và sao chép danh sách những người có liên quan của công ty và những nội dung khác một cách nhanh nhất, thuận lợi nhất; không được ngăn cản, gây khó khăn đối với họ trong thực hiện quyền này. Trình tự, thủ tục xem xét, trích lục và sao chép nội dung kê khai người có liên quan và lợi ích có liên quan được thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp

thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về công ty.

#### B- Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền

4. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý, hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính, sẽ không bị vô hiệu hóa vì những mối quan hệ vừa nêu, hoặc vì thành viên Hội đồng quản trị đó hoặc cán bộ quản lý đó có mặt hoặc tham gia vào cuộc họp liên quan hoặc vào Hội đồng quản trị hay tiểu ban đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch, hoặc vì những phiếu bầu của họ cũng được tính khi biểu quyết về mục đích đó, nếu:

a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc một tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép thực hiện, thông qua hoặc phê chuẩn.

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lai không biết những thông tin này.

4. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: Theo khoản 4 điều 162 Luật DN

a) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu

trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

b) Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người có liên quan của họ;

c) Doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật này.

5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.

6. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng và giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại khoản 5 Điều này. Trường hợp này, người đại diện công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết; hợp đồng hoặc giao dịch được chấp thuận khi có số cổ đông đại diện 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành.

7. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại khoản 5 và khoản 6 Điều này, gây thiệt hại cho công ty; người ký kết hợp đồng, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

#### **Điều 34. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường theo khoản 1 điều 160**

1. Trách nhiệm về thiệt hại. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý vi phạm nghĩa vụ hành động một cách trung thực, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Bồi thường. Công ty sẽ bồi thường cho những người đã, đang và có nguy cơ trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố đã, đang hoặc có thể sẽ được tiến hành cho dù đây là vụ việc dân sự, hành chính (mà không phải là việc kiện tụng do Công ty thực hiện hay thuộc quyền khởi xướng của Công ty) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty (hay công ty con của Công ty) uỷ quyền, hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty (hay công ty con của Công ty) với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, cán bộ quản lý, nhân viên hoặc đại diện được uỷ quyền của một công ty, đối tác, liên doanh, tín thác hoặc pháp nhân khác. Những chi phí được bồi thường bao gồm: các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép, với điều kiện là người đó đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán và với năng lực chuyên môn theo phương thức mà người đó tin tưởng rằng đó là vì lợi ích hoặc không chống lại lợi ích cao nhất của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có sự phát hiện hay xác nhận nào rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Công ty có quyền mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

**1.Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác có trách nhiệm sau đây:**

- a) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật có liên quan, Điều lệ công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- b) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của công ty;
- c) Trung thành với lợi ích của công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- d) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho công ty về doanh nghiệp mà họ và người có liên quan của họ làm chủ hoặc có phần vốn góp, cổ phần chi phối; thông báo này được niêm yết tại trụ sở chính và chi nhánh của công ty.
- e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty

## **CHƯƠNG X : BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Trong Ban kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 3 (ba) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Trưởng Ban kiểm soát phải là người có chuyên môn về kế toán và là cổ đông của Công ty, Trưởng ban kiểm soát có quyền:

### **Điều 36. Ban kiểm soát**

1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

## **CHƯƠNG XI : QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY**

## **CHƯƠNG XII : CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

## **CHƯƠNG XIII : PHÂN CHIA LỢI NHUẬN**

## **CHƯƠNG XIV : TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUỸ DỰ TRỮ, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN**

## **CHƯƠNG XV: BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG**

## CHƯƠNG XVI : KIỂM TOÁN CÔNG TY

CHƯƠNG XVII : CON DẤU

## CHƯƠNG XVIII: CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

## CHƯƠNG XIX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

## CHƯƠNG XX : BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

## CHƯƠNG XXI : NGÀY HIÊU LỨC

### **Điều 55. Ngày hiệu lực**

1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 56 điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Thép DaNa- Ý nhất trí thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 21 tháng 09 năm 2008 và sửa đổi và được sửa đổi theo nghị quyết Đại hội cổ đông số 145/2009/NQ ĐHCĐ ngày 19 tháng 7 năm 2009 , **Sửa đổi lần 2** theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 23 tháng 4 năm 2017

*Đà Nẵng, ngày 23 tháng 04 năm 2017*

### **Chữ ký của các thành viên HĐQT**

Nguyễn Chí Kiên:

Hồ Nghĩa Tín:

Phan Thị Thảo Dương:

Phan Xuân Thiện



Huỳnh Văn Tân

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

## V/v bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc

**Kính gửi:** Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý

Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014; nhiệm kỳ của Ban tổng giám đốc kết thúc vào năm 2016. Để tiếp tục điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty thống nhất đề xuất:

- Đối với chức danh Tổng giám đốc : Tiếp tục đề cử Ông **Huỳnh Văn Tân**, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm chức danh Tổng Giám đốc trong năm 2017.
- Đối với các Phó Tổng Giám đốc: tiếp tục bổ nhiệm lại có thời hạn ông **Hồ Nghĩa Tín** và bà **Phan Thị Thảo Sương**; Nhiệm vụ cụ thể của các Phó Tổng Giám đốc do Tổng giám đốc phân công.

Vậy kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT



Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH**

(V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2016 và trích lập các quỹ năm 2016)

**Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý kính đề nghị Đại Hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và trích lập các quỹ năm 2016, như sau:

**I. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:**

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	54.156.109.422
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016	18.328.574.884
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến năm 2015	35.827.534.538
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển (5%LNST năm 2016)	916.428.744
3	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%LNST năm 2016)	916.428.744
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi trích lập các quỹ	52.323.251.934
5	Chia cổ tức năm 2016: 10% x ( 269.995.170.000 đ )	26.999.517.000
6	Lợi nhuận giữ lại sau trích lập các quỹ và chia cổ tức	25.323.734.934

**II. Phương án phân chia cổ tức:**

- Chia cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu.
- Tỷ lệ chia cổ tức: 10% trên tổng số cổ phần.
- Nguồn chia: Lũy kế Lợi nhuận sau thuế năm 2016
- Thời gian chia cổ tức : Trước tháng 8 năm 2017.

**III. Chuyển nguồn quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu sang LN chưa phân phối và Quỹ phúc lợi :**

Đơn vị tính: đồng

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
1	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu chưa sử dụng	3.512.773.974
2	Chuyển bổ sung Quỹ phúc lợi	1.000.000.000
3	Chuyển bổ sung LNST chưa phân phối	2.000.000.000
4	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu còn lại sau khi chuyển	512.773.974



Trân trọng kính trình!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN  
THÉP DANA-Y  
\*\*\*\*\*  
Số: 17 / TT-DNY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  
\*\*\*\*\*  
Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH**  
(Chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, Ban TGĐ)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP THÉP DANA-Y

**I. Báo cáo quyết toán thù lao HĐQT, BKS, lương Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc năm 2016:**

- Hội đồng quản trị:

Số thứ tự	Họ tên	Chức vụ	ĐVT	Thù lao năm 2016
1	Huỳnh Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	triệu đồng	139,0
2	Đặng Thanh Bình	P.Chủ tịch HĐQT	triệu đồng	12,0
3	Nguyễn Chí Kiên	P. Chủ tịch HĐQT	triệu đồng	29,7
4	Hồ Nghĩa Tín	Thành viên HĐQT	triệu đồng	41,7
5	Phan Thị Thảo Sương	Thành viên HĐQT	triệu đồng	41,7
6	Phan Xuân Thiện	Thành viên HĐQT	triệu đồng	41,7

- Ban kiểm soát:

Số thứ tự	Họ tên	Chức vụ	ĐVT	Thù lao năm 2016
1	Huỳnh Thị Loan	Trưởng ban	triệu đồng	41,7
2	Huỳnh Duy Cường	Thành viên	triệu đồng	13,9
3	Phạm Thị Thu Sương	Thành viên	triệu đồng	13,9

- Lương Ban Tổng Giám đốc: Theo quy chế lương của Công ty, cụ thể như sau:

Số thứ tự	Họ tên	Chức vụ	ĐVT	Lương năm 2016
1	Huỳnh Văn Tân	Tổng Giám Đốc	triệu đồng	382,25
2	Hồ Nghĩa Tín	P. Tổng Giám Đốc	triệu đồng	305,80
3	Phan Thị Thảo Sương	P. Tổng Giám Đốc	triệu đồng	214,06
4	Nguyễn Chí Kiên	P. Tổng Giám Đốc	triệu đồng	12,00

**II. Đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2017:**

- Hội đồng quản trị:

Số thứ tự	Họ tên	Chức vụ	ĐVT	Mức thù lao năm 2017
1	Huỳnh Văn Tân	Chủ tịch HĐQT	triệu đồng	145
2	Nguyễn Chí Kiên	P.Chủ tịch HDQT	triệu đồng	45
3	Hồ Nghĩa Tín	Thành viên HĐQT	triệu đồng	45
4	Phan Thị Thảo Sương	Thành viên HĐQT	triệu đồng	45
5	Phan Xuân Thiện	Thành viên HĐQT	triệu đồng	45

- Ban kiểm soát:

Số thứ tự	Họ tên	Chức vụ	ĐVT	Mức thù lao năm 2017
1	Huỳnh Thị Loan	Trưởng ban	triệu đồng	45
2	Huỳnh Duy Cường	Thành viên	triệu đồng	15
3	Phạm Thị Thu Sương	Thành viên	triệu đồng	15

- Lương Ban Tổng Giám đốc : Theo quy chế lương của Công ty.

Hội đồng quản trị Cty CP thép DANA-Ý đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và nhất trí thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Tân

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2017

**TỜ TRÌNH****V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC và cổ tức năm 2017****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thép DANA-Ý****1. Đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017:**

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần thép DANA-Ý quy định về việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC hàng năm, đề nghị Đại hội nhất trí giao cho HĐQT lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán uy tín sau đây thực hiện nhiệm vụ kiểm toán BCTC năm 2017 theo luật định:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC; Lô 78-80 đường 30/4, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0400100707 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam; số 140 Nguyễn Văn Thủ, phường Đa Kao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Chi nhánh miền Trung, số 197 Lê Đình Lý, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0302361789-002 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp.

Là các Công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận đủ điều kiện để kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán Việt Nam.

**2. Cổ tức năm 2017:**

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017: HĐQT đề xuất tỷ lệ chia cổ tức năm 2017 dự kiến là 10% bằng tiền mặt trên tổng số cổ phần.

Vậy kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét phê chuẩn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



CÔNG TY CP THÉP DANA - Ý

Số: 66 /QĐ - HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----oOo-----

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 03 năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017

Công ty Cổ phần Thép DANA - Ý

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA - Ý

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thép DANA - Ý

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành Quy chế Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Thép DANA - Ý (Phụ lục đính kèm).

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cổ đông tham dự Đại hội;
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Huỳnh Văn Tân



THÉP DANA - Ý

## CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA - Ý

Tel: (0236)3841967 - Fax: 3730718  
Email: dny@thepdana-y.com

Địa chỉ: Đường số 11B - KCN Thanh Vinh - TP. Đà Nẵng  
Website: www.thepdana-y.com

# QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP DANA - Ý

## CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi áp dụng

1.1. Quy chế Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2017 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 của Công ty Cổ phần Thép DANA - Ý (gọi tắt là Công ty).

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

## CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

### Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

#### Khoản 2.1. Quyền của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông thành lập sẽ họp Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông.

2. Hội đồng quản trị Công ty sẽ thông báo công khai những thông tin sau:

- Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017.
- Báo cáo của Ban kiểm soát về quản lý Công ty của HĐQT, TGĐ.

- Thông qua các vấn đề liên quan: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017, đề xuất tỉ lệ chia cổ tức, chi trả thù lao cho HĐQT, BKS, TGĐ năm 2017, sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Tất cả cổ đông dự họp tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu ..) và Thư mời tham dự hoặc Giấy Uỷ quyền (đối với đại diện cổ đông) nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông). Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

4. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội cổ đông thường niên 2017 sau khi nghe báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016; phương án sản xuất, kinh doanh năm 2017, có quyền tham gia chất vấn về các số liệu liên quan.

5. Cổ đông, đại diện cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Khoản 2.2. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội**

1. Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 theo quy định của Hội đồng quản trị Công ty.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.
4. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

#### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 do Hội đồng quản trị Công ty đề cử và thông qua Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông, đại diện cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

#### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn Đại hội và Thư ký**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đề cử Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

##### **Khoản 4.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch đoàn Đại hội**

1. Chủ tịch đoàn có chức năng chủ trì Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
2. Quyết định của Chủ tịch đoàn về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông mang tính phán quyết cao.
3. Chủ tịch đoàn Đại hội tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.
4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tịch đoàn Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ tịch đoàn Đại hội đồng cổ đông quyết định nếu nhận thấy rằng:
  - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
  - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

##### **Khoản 4.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tịch.

## **CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 65% vốn điều lệ tham dự.

#### **Điều 6. Cách thức tiến hành Đại hội**

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau đây:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016;
2. Thông qua báo cáo của HĐQT và BKS;

3. Phương án sản xuất, kinh doanh năm 2017;
4. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016.
5. Thông qua đơn vị kiểm toán 2017
6. Các vấn đề liên quan khác do đại hội quyết định

## CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

### **Điều 7. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu bầu quyết của tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông chấp thuận.

### **Điều 8. Biên bản Đại hội cổ đông**

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

## CHƯƠNG V: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

### **Điều 9. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành**

16.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty Cổ phần quy định.

16.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 16.1 của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

## CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 10.** Quy chế này gồm 06 Chương, 10 Điều đã được thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định Ban hành Quy chế ./.